

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Biểu mẫu 18**

*Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo*

**THÔNG BÁO**

**Công khai chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, năm học 2021 - 2022**  
*(Về công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành trình độ thạc sỹ)*

**CHUYÊN NGÀNH: LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC BỘ MÔN TOÁN**

| <b>STT</b> | <b>Tên môn học</b> | <b>Mục đích môn học</b>  | <b>Số tín chỉ</b> | <b>Lịch trình giảng dạy</b> | <b>Phương pháp đánh giá</b> |
|------------|--------------------|--|-------------------|-----------------------------|-----------------------------|
| 1          | Triết học          | Học phần trang bị cho học viên hệ thống những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận của Triết học Mác - Lênin; giúp học viên biết vận dụng các nguyên lý cơ bản của Triết học Mác - Lênin và các học thuyết triết học vào nghiên cứu và ứng dụng vào thực tiễn giảng dạy, nghiên cứu,...  | 3                 | Năm học 2021 - 2022         | Thi viết                    |
| 2          | Ngoại ngữ          | Học phần ngoại ngữ không chuyên dành cho học viên cao học với 7 tín chỉ nhằm giúp cho học viên tiếp thu những kiến thức cơ bản về ngữ pháp, các kỹ năng cùng với vốn từ vựng cần thiết cho giao tiếp; định hướng tự học để đạt trình độ yêu cầu theo Quy định về đào tạo thạc sỹ của Bộ GD&ĐT  | 8                 | Năm học 2021 - 2022         | Thi viết                    |
| 3          | Lý thuyết mô đun   | Học phần trang bị cho học viên những kiến thức cơ bản về mô đun. Từ những kiến thức cơ bản thu nhận được, học viên có thể đi sâu vào nghiên cứu một số vấn đề của Lý thuyết mô đun. Nói riêng, học viên có thể lấy đề tài luận văn cao học liên quan đến những lĩnh vực vừa được đề cập tới. Các kiến thức cơ bản thu nhận được qua việc học cũng có thể là một phần kiến thức bổ sung cho việc giảng dạy các môn học ở bậc đại học như Đại số tuyến tính, Lý thuyết mô đun. | 3                 | Năm học 2021 - 2022         | Thi viết                    |
| 4          | Lý thuyết phạm trù | Học phần trang bị cho học viên những kiến thức cơ bản nhất về phạm trù và hàm tử. Đây là các kiến thức cơ sở, nền tảng cần cho học viên trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu toán của mình.  | 3                 | Năm học 2021 - 2022         | Thi viết                    |

| STT | Tên môn học  | Mục đích môn học  | Số tín chỉ | Lịch trình giảng dạy | Phương pháp đánh giá |
|-----|--|---|------------|----------------------|----------------------|
| 5   | Phép tính vi phân trên không gian Banach   | Học phần nhằm cung cấp những kiến thức cơ bản về phép tính vi phân trên không gian Banach, định lý ánh xạ ngược, ánh xạ ẩn và phép tính biến phân.  | 3          | Năm học 2021 - 2022  | Thi viết             |
| 6   | Giải tích hàm nâng cao   | - Giới thiệu một số vấn đề chuyên sâu của tô pô như sự hội tụ theo lưới, định lý Tychonoff, không gian đều, không gian các hàm liên tục và các định lý Stone – Weierstrass, Ascoli, Titzs – Uryshon.<br>- Trình bày về không gian tô pô tuyến tính, lý thuyết phân bố và không gian Banach có thứ tự.   | 3          | Năm học 2021 - 2022  | Thi viết             |
| 7   | Lý thuyết tình huống   | Học phần trang bị các kiến thức về mô hình hóa việc dạy học toán theo lý thuyết tình huống của BROUSSEAU (1998) bằng cách quan tâm đến các đối tượng trong một hệ thống dạy học: tri thức, người học, người dạy và môi trường cho phép việc dạy học diễn ra.<br>Các công cụ lý thuyết này cung cấp một phương pháp xây dựng, phân tích (trước thực nghiệm và sau thực nghiệm) các tình huống dạy học toán. Từ đó, học viên có thể vận dụng các kiến thức này vào thiết kế và nghiên cứu cải tiến các tình huống dạy học toán ở bậc phổ thông và những năm đầu Đại học.  | 3          | Năm học 2021 - 2022  | Thi viết             |
| 8   | Hợp đồng didactic : một sự mô hình hoá quá trình dạy học                           | Cung cấp cho học viên một công cụ để mô hình hóa một lớp các hiện tượng dạy học. Công cụ này sẽ giúp học viên phân tích và giải thích một số thực tế diễn ra trong quá trình dạy học.   | 3          | Năm học 2021 - 2022  | Vấn đáp              |
| 9   | Thuyết nhân học - Chuyển hóa sự phạm và quan hệ thể chế với một đối tượng tri thức | Giữa tri thức toán học và tri thức được dạy luôn tồn tại một sự chênh lệch. Cụ thể đó là sự chênh lệch nào ? Cái gì đã tạo ra sự chênh lệch đó ? Sự chênh lệch này có thể dẫn đến những hệ quả gì đối với hoạt động dạy học một tri thức nói chung, đối với kiến thức của học sinh nói riêng ? Có thể làm gì để bổ sung cho kiến thức của học sinh ?<br>Học phần Thuyết nhân học trong Didactic Toán sẽ mang lại một số công cụ lý thuyết cho phép trả lời những câu hỏi đó.<br>Nội dung của học phần này gồm những kiến thức không thể thiếu để học viên thực hiện luận văn tốt nghiệp chuyên ngành.<br>Sau khi học xong học phần này, học viên phải hiểu rõ các khái niệm sau và vận dụng được vào việc nghiên cứu một hiện tượng dạy học :<br>- chuyển hóa sự phạm, trường sinh thái, quan hệ thể chế, quan hệ cá nhân với một đối tượng tri thức, | 3          | Năm học 2021 - 2022  | Vấn đáp              |

| STT | Tên môn học  | Mục đích môn học  | Số tín chỉ | Lịch trình giảng dạy | Phương pháp đánh giá |
|-----|--|---|------------|----------------------|----------------------|
|     |  | - tổ chức toán học gắn với một đối tượng tri thức và các cấp độ của một tổ chức toán học.   |            |                      |                      |
| 10  | Phương pháp luận nghiên cứu trong didactic toán              | Chuyên đề này giúp cho học viên nắm được các bước thực hiện một đề tài nghiên cứu thuộc lĩnh vực Didactic Toán và những phương pháp nghiên cứu đặc trưng của nó. Góp phần hình thành và phát triển ở học viên năng lực nghiên cứu khoa học, năng lực vận dụng những kiến thức được cung cấp vào việc xem xét một vấn đề nảy sinh từ thực tế dạy học, thực tế giáo dục hay đào tạo giáo viên.  | 3          | Năm học 2021 - 2022  | Vấn đáp              |
| 11  | Mô hình hóa kiến thức của người học                          | Học phần này nhằm cung cấp cho học viên những công cụ lý thuyết để phân tích và hiểu được một cách sâu sắc, đầy đủ cấu trúc kiến thức (liên quan đến một tri thức dạy học xác định) của học sinh.   | 3          | Năm học 2021 - 2022  | Thi viết             |
| 12  | Thuyết nhân học - Nghiên cứu thực hành dạy học của giáo viên | Chuyên đề Lý thuyết nhân học 1 đã đề cập đến khái niệm chuyển đổi didactic và tổ chức toán học, hai khái niệm cho phép phân tích quan hệ thể chế đối với một tri thức cần giảng dạy. Các câu hỏi có thể đặt ra là: dạy học một tổ chức toán học như thế nào? Cái gì đã có thể hay buộc phải tồn tại? Cái gì không tồn tại? Những điều kiện nào sẽ tạo thuận lợi, hay ngược lại, gây khó khăn cho việc truyền thụ tổ chức toán học đó?<br>Học phần này sẽ cung cấp một công cụ để nghiên cứu, đánh giá, phát triển và truyền thụ các tổ chức toán học.<br>Sau khi học xong học phần này, học viên:<br>- Hiểu rõ một tổ chức didactic gắn với việc truyền thụ một tổ chức toán học<br>- Hiểu rõ các bước phân tích một tổ chức didactic<br>- Nắm được các công cụ cho phép phân thu thập và phân tích giờ dạy của giáo viên | 3          | Năm học 2021 - 2022  | Vấn đáp              |
| 13  | Lịch sử toán   | Học phần nhằm vào việc phân tích một quá trình phát triển của một giai đoạn lịch sử Toán học nhằm làm rõ những đặc trưng khoa học luận của một số tri thức toán học được giảng dạy ở phổ thông. Học viên hiểu rõ một số vấn đề của Toán học trong lịch sử và cách giải quyết các vấn đề đó. Nắm được những đặc trưng khoa học luận của một số đối tượng tri thức cần thiết cho việc nghiên cứu các vấn đề của Didactic Toán.  | 3          | Năm học 2021 - 2022  | Thi viết             |
| 14  | Didactic toán và dạy học tích cực                            | Sau khi học xong học phần này, học viên có khả năng:<br>- Nắm được các khái niệm cơ bản liên quan đến tính tích cực học tập của học sinh, phương pháp dạy học tích cực, các đặc trưng của phương pháp dạy học tích cực.<br>- Hiểu được các quan điểm dạy học tích cực thể hiện trong Didactic toán.   | 3          | Năm học 2021 - 2022  | Tiểu luận            |

| STT | Tên môn học                                  | Mục đích môn học   | Số tín chỉ | Lịch trình giảng dạy | Phương pháp đánh giá |
|-----|--|--|------------|----------------------|----------------------|
|     |  | - Vận dụng được các công cụ của Didactic toán để phát triển phương pháp dạy học tích cực   |            |                      |                      |
| 15  | Môi trường tin học đối với việc dạy học toán | Học phần này cung cấp cho học viên lý luận về việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong dạy học Toán, các định hướng xây dựng và phân tích các tình huống dạy học với sự giúp đỡ của máy tính cầm tay và các phần mềm dạy học toán. Gắn liền với những vấn đề đã được đề cập trong bộ môn Lý luận và phương pháp dạy học Toán, Lý thuyết tình huống, học phần này góp phần nâng cao trình độ lý luận và rèn luyện năng lực thiết kế các tình huống dạy học toán cho học viên. Từ đó, học viên có thể vận dụng vào hoạt động nghề nghiệp của họ sau này với mục đích đổi mới phương pháp giảng dạy theo định hướng tích cực hóa hoạt động học tập của người học. | 3          | Năm học 2021 - 2022  | Thi viết             |
| 16  | Đánh giá trong dạy – học môn Toán            | Trình bày hệ thống kiến thức về đánh giá, trắc nghiệm và thẩm định kết quả học tập trong giáo dục toán. Những tiêu chuẩn về đánh giá khả năng toán học cùng việc sử dụng các tiêu chuẩn đó trong những mục đích giáo dục toán khác nhau được phân tích và sử dụng phù hợp với thực tiễn giảng dạy toán hiện nay. Dựa trên các tiêu chuẩn để đưa ra các phương pháp đánh giá, trắc nghiệm và thẩm định theo xu hướng đan xen kết hợp với phương pháp truyền thống dùng giấy bút.  | 3          | Năm học 2021 - 2022  | Thi viết             |
| 17  | Mô hình hóa trong dạy học Toán               | Học phần này cung cấp cho học viên một số khái niệm liên quan đến vấn đề dạy học liên môn, mô hình hóa toán học, quá trình mô hình hóa toán học cũng như những lợi ích và khó khăn của việc dạy học mô hình hóa toán học. Từ đó, học viên có thể vận dụng những cơ sở lý thuyết này vào việc phân tích và thiết kế các tình huống dạy học mô hình hóa và dạy học bằng mô hình hóa.   | 3          | Năm học 2021 - 2022  | Thi viết             |
| 18  | Giao tiếp toán học                           | Học phần nhằm cung cấp một số yếu tố lý thuyết và thực hành cần thiết nhằm thúc đẩy, tổ chức và đánh giá sự giao tiếp trong một lớp học toán. Đặc biệt, học phần cũng cung cấp một số chiến lược dạy học với mục đích giúp học sinh hiểu sâu hơn các tri thức cần dạy thông qua giao tiếp trong lớp học toán.  | 3          | Năm học 2021 - 2022  | Thi viết             |

**HIỆU TRƯỞNG**

**Huỳnh Văn Sơn**